

KẾ HOẠCH

Kiểm tra, khảo sát việc triển khai các phương thức sử dụng thông tin về cư trú phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công trên địa bàn tỉnh Nghệ An năm 2023

Thực hiện Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính (viết tắt là TTHC), cung cấp dịch vụ công (viết tắt là DVC), Công văn số 302/UBND-NC ngày 13/01/2023 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ; để triển khai thực hiện có hiệu quả, kịp thời các phương thức sử dụng thông tin về cư trú phục vụ giải quyết TTHC, DVC theo đúng quy định, UBND tỉnh Nghệ An ban hành kế hoạch kiểm tra, khảo sát trên địa bàn toàn tỉnh cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Kịp thời đánh giá khách quan, toàn diện tình hình, kết quả thực hiện các phương thức sử dụng thông tin về cư trú phục vụ giải quyết TTHC, DVC theo Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính thuộc UBND các cấp (gọi tắt là Bộ phận Một cửa các cấp) để kịp thời đôn đốc, hướng dẫn tổ chức thực hiện; đề xuất giải pháp khắc phục những hạn chế, thiếu sót để thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ được giao.

- Nâng cao vai trò, tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu, đội ngũ cán bộ trực tiếp thực hiện giải quyết TTHC, cung cấp DVC khai thác, sử dụng thông tin về cư trú của công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, bảo đảm không yêu cầu công dân phải xuất trình các loại giấy tờ chứng minh thông tin cư trú khi đã khai thác được thông tin của công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

2. Yêu cầu

- Việc kiểm tra bảo đảm chính xác, khách quan, đúng quy định pháp luật, không gây ảnh hưởng đến hoạt động chuyên môn của các cơ quan, đơn vị được kiểm tra.

- Việc kiểm tra, khảo sát phải thực hiện đúng nội dung, có trọng tâm, trọng điểm, đạt hiệu quả cao, phù hợp với yêu cầu thực tế.

II. PHẠM VI TRIỂN KHAI, THỜI GIAN, THÀNH PHẦN KIỂM TRA

1. Đối tượng kiểm tra, khảo sát

- Các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã và các đơn vị có liên quan đến giải quyết thủ tục hành chính.
- Bộ phận Một cửa các cấp.

2. Thời gian thực hiện: Bắt đầu từ ngày 13/02/2023 đến 06/3/2023.

3. Thành phần kiểm tra, khảo sát

- Công an tỉnh; Văn phòng UBND tỉnh; Sở Tư pháp; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Sở Tài nguyên và Môi trường.

III. NỘI DUNG, PHƯƠNG PHÁP KIỂM TRA, KHẢO SÁT

1. Nội dung kiểm tra, khảo sát

1.1. Đối với cán bộ, công chức, viên chức được giao trách nhiệm giải quyết TTHC

- Kiểm tra việc đăng ký tài khoản để đăng nhập khai thác thông tin dân cư của cán bộ, công chức, viên chức.
- Có nắm được các phương thức khai thác, sử dụng thông tin về cư trú trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư không;
- Có yêu cầu người dân phải xuất trình giấy tờ, tài liệu chứng minh về cư trú khi tiếp nhận giải quyết thủ tục hành chính không;
- Có tra cứu được thông tin dân cư qua Hệ thống Thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh không;
- Có hướng dẫn được người dân tự tra cứu thông tin về cư trú không.

1.2. Đối với cơ quan, tổ chức có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính

- Công tác triển khai các quy định về khai thác, sử dụng thông tin về cư trú trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để giải quyết TTHC, cung cấp DVC theo Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ sau khi sổ hộ khẩu, sổ tạm trú hết giá trị sử dụng;
- Việc phổ biến Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ; hướng dẫn cho cán bộ, công chức viên chức về 07 phương thức thay thế sổ hộ khẩu, sổ tạm trú và công tác tuyên truyền, niêm yết các phương thức khai thác thông tin công dân thay thế sổ hộ khẩu, sổ tạm trú tại Bộ phận Một cửa các cấp;
- Công tác rà soát, bố trí trang thiết bị để thực hiện các phương thức khai thác, sử dụng thông tin công dân thay thế cho việc xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú khi giải quyết thủ tục hành chính;
- Kết quả giải quyết thủ tục hành chính có liên quan bằng hình thức trực tuyến và trực tiếp từ ngày 01/01/2023 đến thời điểm kiểm tra;
- Khó khăn, vướng mắc trong triển khai các quy định của Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ và kiến nghị, đề xuất.

1.3. Đối với UBND cấp huyện, cấp xã

- Việc ban hành văn bản hướng dẫn, chỉ đạo các phòng, ban, ngành có thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính sử dụng 07 phương thức để khai thác, sử dụng thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, thẻ CCCD khi giải quyết TTHC;

- Việc tổ chức tập huấn cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có giải quyết TTHC về 07 phương thức khai thác, sử dụng thông tin công dân;

- Xây dựng kế hoạch thành lập Tổ kiểm tra, khảo sát việc triển khai các phương thức sử dụng thông tin về cư trú phục vụ giải quyết TTHC, DVC;

- Kết quả thực hiện các dịch vụ công trực tuyến, tỷ lệ %. Những tồn tại, hạn chế và khó khăn, vướng mắc.

2. Phương pháp kiểm tra, khảo sát

2.1. Các đơn vị, địa phương có thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết TTHC tiến hành tổ chức tự kiểm tra, khảo sát theo nội dung kế hoạch, tổng hợp báo cáo kết quả về Tổ công tác triển khai Đề án 06 tỉnh (qua Công an tỉnh) **trước ngày 08/02/2023**.

2.2. Đoàn kiểm tra, khảo sát tiến hành kiểm tra, khảo sát theo các bước cơ bản sau:

- **Bước 1:** Đoàn công tác kiểm tra, khảo sát trực tiếp tại Bộ phận Một cửa các cấp với phương pháp như sau:

+ Trao đổi trực tiếp với cán bộ được giao trách nhiệm giải quyết TTHC về các nội dung kiểm tra.

+ Kiểm tra việc tiếp nhận, giải quyết TTHC theo các hình thức: Qua hệ thống DVC trực tuyến (*có đính kèm giấy tờ, tài liệu chứng minh cư trú không; có yêu cầu xuất trình giấy tờ, tài liệu gì khác không; hệ thống có dữ liệu gì không...*); tiếp nhận trực tiếp (*có yêu cầu bản sao công chứng, giấy xác nhận thông tin về cư trú...*); việc lưu trữ hồ sơ (*có yêu cầu thành phần hồ sơ lưu trữ phải có giấy tờ, tài liệu chứng minh cư trú không*).

+ Kiểm tra việc chuẩn bị các điều kiện, trang bị các phương tiện phục vụ triển khai quy định (*tài khoản của cán bộ; hệ thống phần mềm kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; máy tính có kết nối mạng để tra cứu thông tin dân cư; chuẩn bị nội dung hướng dẫn người dân sử dụng tài khoản định danh điện tử tra cứu cung cấp thông tin cư trú...*).

+ Kiểm tra việc xử lý giải quyết hồ sơ (*trên DVC trực tuyến và tiếp nhận trực tiếp*) từ ngày 01/01/2023 có liên quan đến thông tin về nơi cư trú: tổng số bao nhiêu hồ sơ; hồ sơ có giấy tờ chứng minh nơi cư trú (*bao nhiêu hồ sơ; loại giấy tờ gì: bản sao công chứng CCCD, Giấy xác nhận thông tin cư trú...*); hồ sơ có thực hiện xác minh về nơi cư trú không (*bao nhiêu hồ sơ, lý do*).

- **Bước 2:** Sau khi kiểm tra tại Bộ phận Một cửa các cấp, Đoàn kiểm tra làm việc với Thủ trưởng các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị và UBND cấp huyện, cấp xã về kết quả việc kiểm tra, khảo sát. Đánh giá toàn diện kết quả đã đạt

được; chỉ rõ tồn tại, nguyên nhân, trách nhiệm của từng đơn vị, cá nhân cụ thể, đưa ra giải pháp khắc phục, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ trong thời gian tiếp theo.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Công an tỉnh chịu trách nhiệm chủ trì thực hiện Kế hoạch; tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh thành lập Đoàn kiểm tra; bố trí phương tiện phục vụ Đoàn kiểm tra theo Kế hoạch đề ra. Kết thúc đợt kiểm tra, tổng hợp kết quả báo cáo Tổ công tác Đề án 06 tỉnh và Bộ Công an theo đúng quy định.

2. Các đơn vị, địa phương được kiểm tra chủ động xây dựng kế hoạch, tổ chức tự kiểm tra; chuẩn bị tốt nội dung, báo cáo, tài liệu và bố trí thành phần làm việc với Đoàn kiểm tra.

3. Văn phòng UBND tỉnh, Sở Tư pháp, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Tài nguyên và Môi trường: Mỗi đơn vị cử 01 đồng chí tham gia Đoàn kiểm tra, khảo sát; gửi danh sách (họ tên, chức vụ, số điện thoại) về Công an tỉnh (qua Phòng Cảnh sát QLHC về TTXH, đồng chí Trần Anh Tài, SĐT: 0912.948.687) **trước ngày 07/02/2023** để tham mưu thành lập Đoàn kiểm tra theo quy định.

Nhận được Kế hoạch, đề nghị Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã và các cơ quan, đơn vị liên quan nghiêm túc triển khai, thực hiện. / *[Handwritten signature]*

Nơi nhận:

- Cục C06, Bộ Công an (b/c);
- Thành viên Tổ công tác Đề án 06 tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- UBND các xã, phường, thị trấn;
- Lưu VT, KSTT. *[Handwritten mark]*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Hồng Vinh